

Số: 20 /2022/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 14 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 8 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Thực hiện Công văn số 29/HĐND-TH ngày 07 tháng 02 năm 2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến đối với Quyết định Phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 679/TTr-STC ngày 31 tháng 3 năm 2022 và Công văn số 1783/STC-GCS ngày 08/9/2022;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:



a) Quyết định này quy định về phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Phước;

b) Những nội dung liên quan đến tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị (sau đây gọi là Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg) và các văn bản sửa đổi, bổ sung khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động; Các đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư), Ban Quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị);

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc xây dựng và ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng

1. Máy móc, thiết bị chuyên dùng cần xây dựng tiêu chuẩn, định mức khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Là máy móc, thiết bị có yêu cầu về tính năng, dung lượng, cấu hình cao hơn máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến và máy móc, thiết bị khác phục vụ nhiệm vụ đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Đủ tiêu chuẩn tài sản cố định theo quy định của chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Mức giá làm căn cứ phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức tại Điều 3 Quyết định này là giá trị mua bán phổ biến trên thị trường (giá đã được các nhà cung cấp niêm yết, thông báo trên thị trường; giá đã có chứng thư thẩm định giá) hoặc tham khảo giá mua sắm của kỳ trước, đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật.

3. Việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phải đảm bảo đúng thẩm quyền được giao, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và nhu cầu sử dụng tài sản tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quyết định của mình.

4. Các Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phải được:

a) Công khai trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh và trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Gửi cơ quan Kho bạc nhà nước cùng cấp để thực hiện kiểm soát chi và thanh toán khi cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện mua sắm theo quy định của pháp luật;

c) Gửi Sở Tài chính theo dõi và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng

1. Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh:

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và cơ quan tương đương; các tổ chức chính trị - xã hội; đơn vị sự nghiệp công lập, Ban Quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình và các đơn vị dự toán trực thuộc sau khi có ý kiến bằng văn bản của Sở Tài chính.

2. Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi quản lý sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Tài chính và Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với trường hợp mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2022 thay thế Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước và Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước tại các phụ lục I, II, III, IV ban hành kèm theo Quyết định số

27/2019/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước.

2. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 6. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: Tài chính, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch và PCT UBND tỉnh;
- Như điều 6;
- Trung tâm CNTT tỉnh; Website tỉnh;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- LĐVP, CV, HCTC, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



TRẦN TUỆ HIỀN